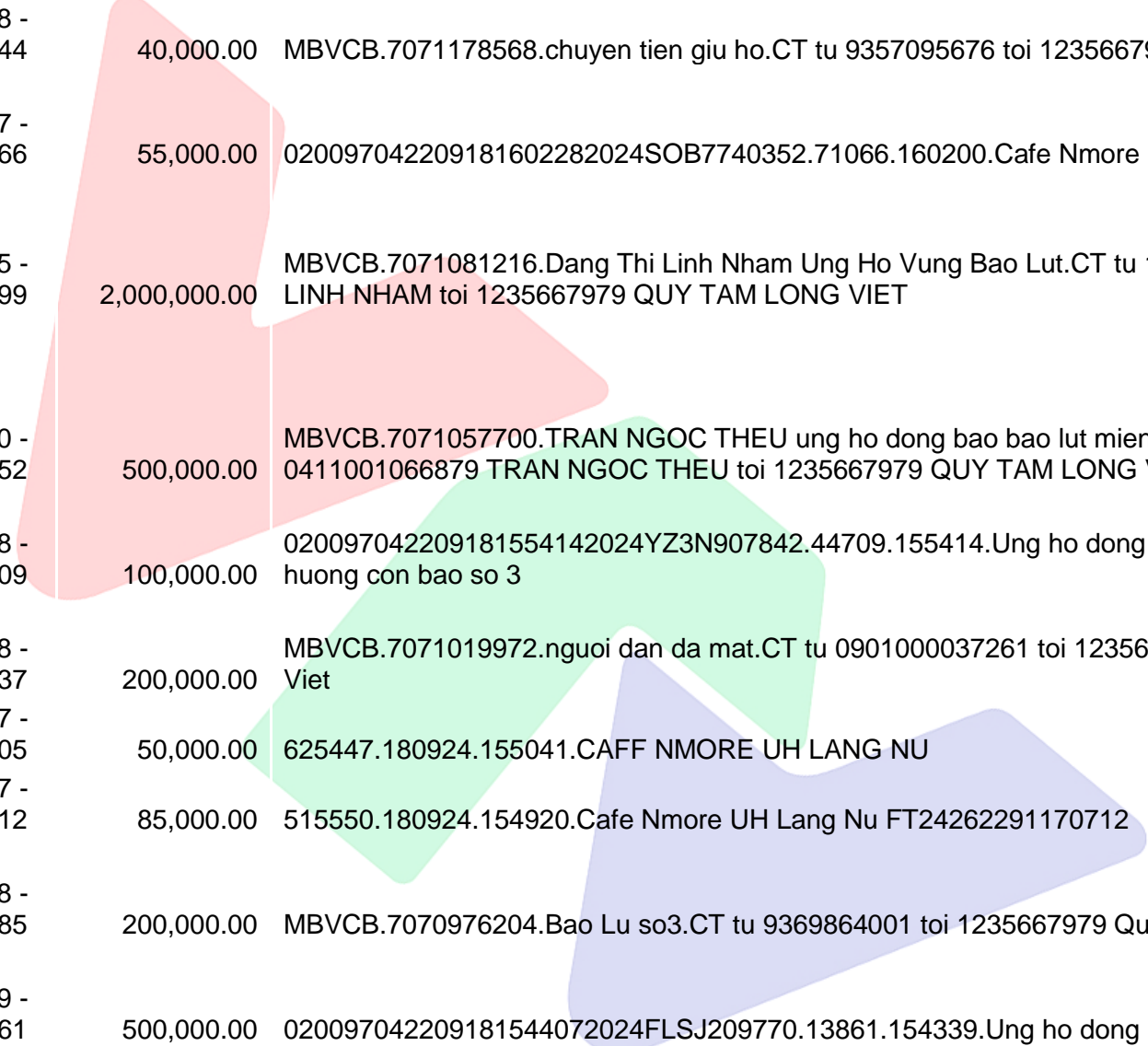


Chủ tài khoản: QUY TAM LONG VIET  
Số tài khoản: 1235667979

Địa chỉ: SO 43, NGUYEN CHI THANH, PHUONG NGOC KHANH, QUAN BA DINH, THANH PHO HA NOI, VIET NAM  
CIF: 30257374  
Loại tiền: VND  
Từ: 17/09/2024 Đến: 18/09/2024

Ngày giao dịch	Số tham chiếu	Số tiền ghi có	Mô tả
9/18/2024		15,000,000.00	Nhân dân thôn Đông Trù, xã Đông Hội, huyện Đông Anh, Hà Nội ủng hộ xây nhà Làng Nữ
9/18/2024	5388 - 85597	100,000.00	020097041509181709122024mH0a108797.85597.170912.Chau TRAN NGOC LINH ung ho lang Nu
9/18/2024	5214 - 37166	200,000.00	932778.180924.170619.Do Thi Chin chuyen tien
9/18/2024	5214 - 14345	1,000,000.00	215381.180924.170041.Ong ba Tuong Minh 70 Phan Chu Trinh gia cam Viet Tri Phu Tho ung ho
9/18/2024	5078 - 79795	200,000.00	MBVCB.7071669339.ung ho na con lang Nu .CT tu 0071003237288 toi 1235667979 Quy Tam long Viet

9/18/2024	5017 - 03352	50,000.00	827337.180924.165747.Caffe Nmore uh lang nu FT24262008035886
9/18/2024	5078 - 79258	500,000.00	MBVCB.7071642727.Giup ba con lang Nu.CT tu 0181003293353 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/18/2024	5387 - 37322	35,000.00	020097042209181655052024SJVL875884.37322.165437.cafe nomore uh lang nu
9/18/2024	5078 - 78310	300,000.00	MBVCB.7071622910.Lu lut.CT tu 0401001400195 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/18/2024	5189 - 11120	50,000.00	020097042209181647002024GMPK519852.11120.164631.cafe NMORE UH LANG NU
9/18/2024	5218 - 44666	200,000.00	903841.180924.164335.MINH LIEN TAN ung ho nguoi dan lang Nu gap lu quet
9/18/2024	5078 - 74118	300,000.00	MBVCB.7071502171.mong dan lang nu som khoi phuc sau lu lut.CT tu 0011002227917 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/18/2024	5216 - 21190	200,000.00	016892.180924.163719.ung ho dong bao bi bao lut mien Bac
9/18/2024	5243 - 60672	200,000.00	MBVCB.7071419311.NGUYEN VAN LOC chuyen tien ung ho dong bao bao lut.CT tu 0071002036665 NGUYEN VAN LOC toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/18/2024	5387 - 66621	100,000.00	020097040509181633492024S4WQ037271.66621.163350.Vietcombank:1235667979:VU THI HOAN chuyen tien



9/18/2024	5078 - 61744	40,000.00	MBVCB.7071178568.chuyen tien giu ho.CT tu 9357095676 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/18/2024	5387 - 71066	55,000.00	020097042209181602282024SOB7740352.71066.160200.Cafe Nmore Uh lang nu
9/18/2024	5245 - 50599	2,000,000.00	MBVCB.7071081216.Dang Thi Linh Nham Ung Ho Vung Bao Lut.CT tu 1032863207 DANG THI LINH NHAM toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/18/2024	5240 - 49452	500,000.00	MBVCB.7071057700.TRAN NGOC THEU ung ho dong bao bao lut mien bac.CT tu 0411001066879 TRAN NGOC THEU toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/18/2024	5388 - 44709	100,000.00	020097042209181554142024YZ3N907842.44709.155414.Ung ho dong bao mien bac anh huong con bao so 3
9/18/2024	5078 - 56537	200,000.00	MBVCB.7071019972.nguoi dan da mat.CT tu 0901000037261 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/18/2024	5017 - 46205	50,000.00	625447.180924.155041.CAFF NMORE UH LANG NU
9/18/2024	5017 - 40212	85,000.00	515550.180924.154920.Cafe Nmore UH Lang Nu FT24262291170712
9/18/2024	5078 - 54285	200,000.00	MBVCB.7070976204.Bao Lu so3.CT tu 9369864001 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/18/2024	5389 - 13861	500,000.00	020097042209181544072024FLSJ209770.13861.154339.Ung ho dong bao bao lut

9/18/2024	5189 - 12775	50,000.00	020097041509181543352024e401761252.12775.154335.NGUYEN THI HONG HANH chuyen tien
9/18/2024	5078 - 52752	100,000.00	MBVCB.7070927674.chung tay chia se voi dong bao lu lut.CT tu 1028874339 NGUYEN THI MY LINH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/18/2024	5078 - 52725	200,000.00	MBVCB.7070935934.Ung ho thon Lang Nu.CT tu 1036609829 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/18/2024	5387 - 03621	110,000.00	020097042209181540332024990J832948.3621.154034.LE HIEU chuyen tien
9/18/2024	5078 - 52053	50,000.00	MBVCB.7070907041.ung ho dong bao bi bao lu.CT tu 0141000081477 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/18/2024	5388 - 97519	4,500,000.00	020097042209181538262024PYL4255141.97519.153758.THUC ANH BAO LONG Ung ho thon Lang Nu
9/18/2024	5078 - 49993	100,000.00	MBVCB.7070851003.Ung ho thon lang Nu.CT tu 0971000029183 PHAM PHUONG LINH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/18/2024	5017 - 71344	500,000.00	993725.180924.153038.VU THI MINH HANG Chuyen tien
9/18/2024	5216 - 69802	50,000.00	434840.180924.153034.DINH NAM HAI ung ho dong bao bi lu lut FT24262733472520
9/18/2024	5189 - 35450	500,000.00	02009704220918151646202449GU537771.35450.151636.chau Phuc An 6 tuoi ung ho xay dung nha Lang Nu
9/18/2024	5017 - 09347	100,000.00	623229.180924.151337.Mai Thai Thinh gui chut qua tai thiet xay dung lang Nu

9/18/2024	5017 - 09213	275,000.00	770418.180924.151333.CAFE NMORE UH LANG NU
9/18/2024	5214 - 95194	200,000.00	765045.180924.150949.Ung ho thon Lang Nu
9/18/2024	5009 - 91555	500,000,000.00	SHGD:10005644.DD:240918.BO:CTY CP DUOC PHAM FPT LONG CHAU.Remark:FPT Long Chau Ung ho thon Lang Nu
9/18/2024	5218 - 60859	500,000.00	879132.180924.150028.NGO THI HUE Chuyen tien ung ho lang nu
9/18/2024	5214 - 50351	1,000,000.00	438021.180924.145710.IBFT ung ho dong bao bao lut
9/18/2024	5219 - 50278	200,000.00	298428.180924.145707.NGUYEN THI MAI chuyen FT24262927388056
9/18/2024	5390 - 69397	1,000,000.00	020097041509181453172024N4mC635573.69397.145317.QR - Thuy Nam Dinh ung ho dong bao
9/18/2024	5078 - 36339	200,000.00	MBVCB.7070489055.dong bao lut mat nha lang Nu.CT tu 0021001964321 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/18/2024	5219 - 31056	100,000.00	740282.180924.145143.giup dong bao lu lut
9/18/2024	5078 - 35947	500,000.00	MBVCB.7070474366.bao lut.CT tu 0911000036928 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/18/2024	5078 - 34619	500,000.00	MBVCB.7070446449.bao lut.CT tu 0331000491780 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/18/2024	5078 - 34333	200,000.00	MBVCB.7070442528.unghodongbaolulut.CT tu 0341007031704 toi 1235667979 Quy Tam long Viet

9/18/2024	5239 - 30483	500,000.00	MBVCB.7070436647.NGUYEN SY HAN ung ho dong bao bi bao so 3.CT tu 0021001831456 NGUYEN SY HAN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/18/2024	5390 - 47920	500,000.00	020097042209181445182024U4Y4216650.47920.144519.GD: Do quang Khai TP Son La ung ho dong bao bi lu lut
9/18/2024	5240 - 30433	200,000.00	MBVCB.7070422118.ung ho thon lang Nu.CT tu 0251001770470 TRINH VAN LUAT toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/18/2024	0011 - 00100	2,000,000.00	VU THI THANH NGUYET- GUI UNG HO BAO LUT
9/18/2024	5239 - 30225	36,000.00	MBVCB.7070428159.cafe nmore ung ho lang nu.CT tu 9349698594 NGUYEN DUC LONG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/18/2024	5078 - 33120	500,000.00	MBVCB.7070404101.bao lut.CT tu 0531002562541 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/18/2024	5215 - 78057	500,000.00	793382.180924.143550.UNG HO DONG BAO LU LUT.
9/18/2024	5078 - 29361	100,000.00	MBVCB.7070310714.Tuoi nho gop suc nho.CT tu 1033327173 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/18/2024	5219 - 32024	200,000.00	747103.180924.142121.NGUYEN THI PHUC Chuyen tien
9/18/2024	5078 - 26659	500,000.00	MBVCB.7070239835.bao lut.CT tu 0911000037783 toi 1235667979 Quy Tam long Viet

9/18/2024	5078 - 26083	500,000.00	MBVCB.7070226805.bao lut.CT tu 0531002569545 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/18/2024	5216 - 13810	6,500,000.00	729656.180924.141557.cty cp kien truc noi that LC. ung ho
9/18/2024	5242 - 23346	200,000.00	MBVCB.7070193368.HOANG THI KIM KHANH chuyen tien ung ho Dong bao vung thien tai lu lut.CT tu 1016904927 HOANG THI KIM KHANH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/18/2024	5189 - 74247	500,000.00	0200970422091814151320249QQB684402.74247.141513.ung ho thon lang Nu
9/18/2024	5078 - 24586	4,000,000.00	MBVCB.7070185818.Ung ho cho cac gia dinh o Lang Nu.CT tu 9978868643 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/18/2024	5215 - 84478	200,000.00	683372.180924.140617.Dang Quang Bao chuyen tien ung ho lang Nu
9/18/2024	5388 - 20202	300,000.00	0200970405091813515120249F1I001772.20202.135151.Vietcombank:1235667979:PHAM THI CHUYEN chuyen tien lu lut mien bac
9/18/2024	5388 - 17433	150,000.00	020097042209181350452024MH3X555997.17433.135035.CAFE NMORE UH Lang nu
9/18/2024	5216 - 22856	160,000.00	062601.180924.134534.Cafe Nmore uh lang Nu
9/18/2024	5244 - 14468	160,000.00	MBVCB.7069908839.TRAN THI HONG NHUNG chuyen tien.CT tu 0011004308611 TRAN THI HONG NHUNG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET

9/18/2024	5388 - 66295	90,000.00	020097042209181327202024EWWWE806176.66295.132721.CAFE NMORE UH LANG NU
9/18/2024	5389 - 59208	30,000.00	020097042209181323372024CJIF146987.59208.132338.cafenmoreuhlangnu
9/18/2024	5078 - 10054	1,000,000.00	MBVCB.7069797942.ung ho ba con lang Nu bi thien tai.CT tu 0071002149095 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/18/2024	5078 - 09910	500,000.00	MBVCB.7069791446.Ung ho thon Lang Nu.CT tu 1043885874 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/18/2024	5389 - 40300	100,000.00	020097040509181314512024FIOB033090.40300.131451.Vietcombank:1235667979:NGO THI TAM ung ho bao so3
9/18/2024	5217 - 17071	500,000.00	830598.180924.130644.Dinh Ngoc Mai chuyen tien
9/18/2024	5390 - 14578	300,000.00	020097040509181303022024NBXR012441.14578.130251.Vietcombank:1235667979:TRUONG THI VAN chuyen tien ung ho dong bao bao lu
9/18/2024	5216 - 99639	50,000.00	966911.180924.130041.Ung ho thon Lang Nu
9/18/2024	5218 - 99473	3,140,000.00	610848.180924.130050.Cac con MN Hasuko 376 Duong Bui Ung ho thon Lang Nu
9/18/2024	5245 - 07215	36,000.00	MBVCB.7069685565.CAAFE NMORE UH LANG NU.CT tu 0801000282528 NGUYEN DUY CHINH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET



9/18/2024	5078 - 04244	100,000.00	MBVCB.7069649225.Ung ho xay Lang Nu.CT tu 0301000352401 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/18/2024	5078 - 03717	500,000.00	MBVCB.7069632160.UH xay dung lai nha cho ba con lu lut con bao Yagi.CT tu 1033413383 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/18/2024	5209 - 66116	300,000.00	597816.180924.124853.Ung ho Lang Nu Lao Cai
9/18/2024	5017 - 54946	20,000,000.00	842269.180924.124523.Tap the JoliPoli Ung Ho Thon Lang Nu Mong Moi Nguoi Binh An FT24262458338483
9/18/2024	5389 - 62834	200,000.00	020097041509181240552024UJsW380987.62834.124055.NGUYEN DINH HOA Chuyen tien ung ho dong bao lang nu
9/18/2024	5078 - 00118	1,000,000.00	MBVCB.7069522674.Ung ho thon Lang Nu .CT tu 0481000906781 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/18/2024	5078 - 97561	100,000.00	MBVCB.7069442710.Ung ho xay lang Nu.CT tu 0341005883836 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/18/2024	5387 - 91774	100,000.00	020097040509181215162024YDQ4009558.91774.121504.Vietcombank:1235667979:TRAN THI YEN ung ho xd Lang Nu
9/18/2024	5220 - 51655	50,000.00	814810.180924.121318.cafe Nmore UH lang Nu
9/18/2024	5388 - 82833	100,000.00	020097042209181212272024N7NF922447.82833.121228.ung ho lu lut
9/18/2024	5214 - 42953	25,000.00	143633.180924.121053.CAFE NMORE UH LANG NU

9/18/2024	5387 - 57439	200,000.00	020097041509181203522024obee290465.57439.120352.ung ho bao lu
9/18/2024	5220 - 46551	500,000.00	592267.180924.114425.DINH QUOC HUY chuyen tien FT24262709709429
9/18/2024	5078 - 83136	200,000.00	MBVCB.7069058830.ngap lut thien tai.CT tu 0071000645878 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/18/2024	5216 - 41422	2,000,000.00	585877.180924.114253.TRINH HONG DUNG chuyen tien ung ho bao lu yagi FT24262195615034
9/18/2024	5189 - 86162	200,000.00	020097041509181141392024tpHp227928.86162.114139.CHU DUC VIET Chuyen tien TLV
9/18/2024	5212 - 26414	1,000,000.00	676442.180924.113846.VO THI LIEN Chuyen tien ung ho bao lu
9/18/2024	5241 - 86477	100,000.00	MBVCB.7068998440.Ung ho thon Lang Nu.CT tu 1041145217 NGUYEN NGUYET CAM toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/18/2024	5245 - 86166	10,000,000.00	MBVCB.7068982966.tap the Charlott va cac ban ung ho lang Nu .CT tu 0021000283317 VU THI THUY AN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/18/2024	5243 - 85898	35,000.00	MBVCB.7068972591.cafe nmore uh lang nu.CT tu 0301000345634 NGO QUANG MANH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/18/2024	5017 - 04049	27,000.00	648571.180924.113219.CAFE NMORE UH LANG NU
9/18/2024	5216 - 91866	150,000.00	340580.180924.112926.Phan Van Thang chuyen tien, ma GD 250825766

9/18/2024	5388 - 42879	100,000.00	020097041509181128062024ijv7189141.42879.112755.LE XUAN QUANG chuyen tien
9/18/2024	5239 - 83897	1,000,000.00	MBVCB.7068903765.PHAN THI MY LIEN chuyen tien ung ho Dong bao bi Bao lut.CT tu 0021000576948 PHAN THI MY LIEN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/18/2024	5017 - 41081	85,000.00	470028.180924.111509.cafe nmore uh lang nu FT24262243094533
9/18/2024	5217 - 28396	1,000,000.00	194259.180924.111152.Ung ho dong bao bi lu lut
9/18/2024	5078 - 69915	500,000.00	MBVCB.7068692314.dong bao bao lut.CT tu 9913742601 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/18/2024	5387 - 70029	300,000.00	0200970422091811010520241YXG144921.70029.110106.NGUYEN QUANG BINH ung ho dong bao lu lut
9/18/2024	5217 - 76784	300,000.00	777570.180924.105705.Ung ho thon lang Nu
9/18/2024	5390 - 51202	500,000.00	020097042209181054102024OURQ394742.51202.105411.NGO TUAN ANH Z195TC Cong nghiep quoc phong ung ho tai thiet thon Lang Nu
9/18/2024	5243 - 74477	200,000.00	MBVCB.7068599615.NGUYEN CUONG chuyen tien.CT tu 0651000626696 NGUYEN CUONG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/18/2024	5078 - 65380	300,000.00	MBVCB.7068578985.xay nha dan lang nu lao cai.CT tu 0951004203403 toi 1235667979 Quy Tam long Viet

9/18/2024	5239 - 73459	75,000.00	MBVCB.7068571334.CAFE NMORE UH LANG NU.CT tu 0451000242637 LE DOAN HUNG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/18/2024	5220 - 47956	85,000.00	363076.180924.104851.BUI VAN HUY chuyen tien FT24262744066134
9/18/2024	5212 - 36290	200,000.00	906071.180924.104436.Ung ho dong bao bij bao lut boi con bao so 3
9/18/2024	5078 - 62847	100,000.00	MBVCB.7068508602.chia se cho nhung hoan canh kho khan.CT tu 9856566018 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/18/2024	5209 - 19773	400,000.00	990426.180924.104047.UNG HO LANG NU
9/18/2024	5241 - 71055	1,000,000.00	MBVCB.7068483708.TRUONG VAN THAO ung ho thien tai.CT tu 0351001126673 TRUONG VAN THAO toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/18/2024	5216 - 14551	100,000.00	324192.180924.103918.Cafe NMoR uh lang nu FT24262732489523
9/18/2024	5078 - 60780	100,000.00	MBVCB.7068468101.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 0591000401937 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/18/2024	5241 - 70418	30,000.00	MBVCB.7068464782.VU DUY VIET chuyen tien.CT tu 1015755738 VU DUY VIET toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/18/2024	5389 - 06319	55,000.00	020097042209181035542024BPTZ643021.6319.103555.UNG HO LANG NU
9/18/2024	5078 - 60042	100,000.00	MBVCB.7068456051.bao lu .CT tu 0151000004320 toi 1235667979 Quy Tam long Viet

9/18/2024	5078 - 59436	500,000.00	MBVCB.7068436589.ung ho ba con lang nu.CT tu 0081000393580 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/18/2024	5388 - 02008	3,000,000.00	02009704220918103341202461HB441038.2008.103331.VU THI QUYNH NGOC chuyen tien
9/18/2024	5389 - 93068	60,000.00	020097042209181029082024WOXF249934.93068.102909.CAFE NMORE UH LANG NU
9/18/2024	5078 - 57297	500,000.00	MBVCB.7068389534.Ung ho nan nhan bao lu Yagi.CT tu 0071003326142 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/18/2024	5017 - 69452	100,000.00	274113.180924.102650.Xin ung ho nhung hoan canh kho khan Xin cam on ah FT24262517240028
9/18/2024	5078 - 54321	200,000.00	MBVCB.7068317002.ung ho dong bao anh huong lu tinh Lao cai.CT tu 0211000532435 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/18/2024	5218 - 32688	1,000,000.00	685948.180924.101637.NGUYEN DUY LINH .UNG HO BA CON MIEN BAT-180924-10:15:48 685948
9/18/2024	5219 - 27427	300,000.00	224223.180924.101411.LE XUAN DUONG chuyen cho dong bao bi lut FT24262967455184
9/18/2024	5213 - 21967	35,000.00	016989.180924.101239.Cafe nmore uh lang nu

9/18/2024	5387 - 37960	500,000.00	020097040509181008032024KT6H055261.37960.100803.Mai Thi Hang-Dong Bau, Thi Tran Tra My, Bac Tra My, Quang Nam-0382394213-UNG HO NHAN DAN MIEN BAC BI ANH HUONG BAO LU SO 3
9/18/2024	5078 - 50705	500,000.00	MBVCB.7068218950.Ung ho thon Lang Nu.CT tu 1024042841 NGUYEN HOAI THU toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/18/2024	5189 - 28124	16,766,000.00	020097040509181004202024UO95044422.28124.100409.TAP THE CBGVNV, PHHS VA CAC E HOC SINH TRUONG THCS TRAN PHU, PHU BINH THAI NGUYEN UNG HO THON LANG NU, BAO YEN LAO CAI
9/18/2024	5218 - 94009	200,000.00	588511.180924.100356.cafe Nmore uh lang nu
9/18/2024	5009 - 44874	10,000,000.00	SHGD:10000634.DD:240918.BO:PHAN THI VAN.Remark:BONNIE VO UNG HO XAY LANG NU LAO CAI
9/18/2024	5242 - 61183	200,000.00	MBVCB.7068165971.ung ho dong bao bi bao lut.CT tu 0011004094978 DO HAI VAN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/18/2024	5078 - 47762	100,000.00	MBVCB.7068130916.dan vung sat lo ngap lut.CT tu 1046459512 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/18/2024	5189 - 09862	1,000,000.00	020097042209180957122024KQR2160236.9862.095644.HOANG VAN THUYEN chuyen tien gop xay dung thon lang nu vao quy tam long viet

9/18/2024	5209 - 68110	500,000.00	720835.180924.095549.chung ta cung co gang va doan ket
9/18/2024	5242 - 57243	100,000.00	MBVCB.7068028419.NGUYEN THI TUYEN chuyen tien.CT tu 1040507188 NGUYEN THI TUYEN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/18/2024	5244 - 56877	300,000.00	MBVCB.7068022063.Chia se voi nguoi dan thon Lang Nu.CT tu 1044308496 HOANG ANH THU toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/18/2024	0003 - 00042	300,000,000.00	CONG TY CP HOA DAU QUAN DOI MIPEC UNG HO TAI THIET LANG NU - LAO CAI
9/18/2024	5239 - 56692	2,300,000.00	MBVCB.7068019152.doi banh FC ANH EM (SON HA ) BIEN HOA DONG NAI UNG HO THON LANG NU.CT tu 0481000369557 NGUYEN THAI SON toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/18/2024	5387 - 74716	30,000.00	020097042209180943422024N6HD682718.74716.094332.Ung ho thon Lang Nu
9/18/2024	5217 - 25050	30,000.00	100639.180924.094227.Cafe nmore uh lang nu FT24262457758875
9/18/2024	5189 - 70566	65,000.00	020097042209180942172024C6E4500867.70566.094217.cafe nmore uh lang nu
9/18/2024	5387 - 66536	1,000,000.00	020097040509180940452024OKPH076170.66536.094045.Vietcombank:1235667979:TRUONG THI HOA chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut

9/18/2024	5240 - 54225	100,000.00	MBVCB.7067928212.TRAN THI HIEN chuyen tien ung ho bao lu.CT tu 0211000544234 TRAN THI HIEN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/18/2024	5214 - 82301	25,000.00	630346.180924.093003.CAAE NMORE-180924-09:28:44 630346
9/18/2024	5220 - 80884	70,000.00	630019.180924.092834.CAFE NMORE UH LANG LU-180924-09:28:27 630019
9/18/2024	5217 - 78050	30,000.00	043235.180924.092717.NGUYEN TIEN THANH chuyen tien FT24262419423119
9/18/2024	5215 - 68385	500,000.00	792853.180924.092406.Tran hai nam 0947879789 gui ba con lang Nu
9/18/2024	5217 - 67065	300,000.00	706203.180924.092335.ung ho xay dung noi o moi cho nguoi dan lang Nu
9/18/2024	5219 - 38110	200,000.00	993144.180924.091355.Ung ho thon lang Nu FT24262205570435
9/18/2024	5078 - 32244	200,000.00	MBVCB.7067701554.xay nha moi cho ba con lang Nu Phuc Khanh .CT tu 0361000353032 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/18/2024	5219 - 14917	40,000.00	737201.180924.090601.Cafe nmore uh lang nu
9/18/2024	5387 - 71583	500,000.00	020097040509180900562024ND02062185.71583.090056.Vietcombank:1235667979:VU THI HA chuyen tien ung ho dong bao lu lut.
9/18/2024	5390 - 60596	35,000.00	02009704220918085610202478S3400005.60596.085611.cafe nmore UH LANG NU
9/18/2024	5212 - 86596	200,000.00	928207.180924.085608.BUI DUY HAO chuyen FT24262216165301



9/18/2024	5215 - 66189	200,000.00	996309.180924.084818.Chung tay tai thiet thon Lang Nu
9/18/2024	5212 - 51462	5,000,000.00	510629.180924.084256.TRAN NGOC PHONG chuyen tien
9/18/2024	5217 - 39531	100,000.00	865209.180924.083820.Cafe nmore UH Lang Nu FT24262272022030
9/18/2024	5242 - 40604	100,000.00	MBVCB.7067454658.ung ho tai thiet lang Nu.CT tu 0511000485739 PHUNG THI NGA toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/18/2024	5240 - 38869	200,000.00	MBVCB.7067395851.NGUYEN KHAC LINH chuyen tien.CT tu 0721000606183 NGUYEN KHAC LINH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/18/2024	5213 - 12975	200,000.00	790212.180924.082817.IBFT Ung ho thon Lang Nu
9/18/2024	5241 - 38742	60,000.00	MBVCB.7067384152.CAFE NMONE UH LANG NU.CT tu 0451000297999 NGUYEN PHI DUNG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/18/2024	5009 - 27602	20,000,000.00	SHGD:10000473.DD:240918.BO:CTY TNHH DV VA QUAN LY MIPEC.Remark:Cty TNHH Dich vu va quan ly MIPEC ung ho tai thiet lang Nu - Lao Cai
9/18/2024	5388 - 87785	500,000.00	020097041509180820482024xB6F714103.87785.082048.ung ho dong bao bi lu lut
9/18/2024	5219 - 88521	200,000.00	825818.180924.081749.NGUYEN THI THANH Ung ho thon lang Nu

9/18/2024	5189 - 80920	300,000.00	020097041509180817062024N6Tx706095.80920.081706.chut tam long goi toi Lang Nu
9/18/2024	5239 - 36122	100,000.00	MBVCB.7067305529.TRUONG VAN TUAN ung ho thon lang nu.CT tu 1050311726 TRUONG VAN TUAN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/18/2024	5219 - 77452	300,000.00	809923.180924.081255.Ung ho dong bao bi anh huong do bao so 3
9/18/2024	5213 - 76298	500,000.00	850289.180924.081234.Ung ho dong bao bi anh huong do con bao so 3 ( yagi) gay ra.
9/18/2024	5212 - 72854	300,000.00	513637.180924.081058.Viem Van Doan Chu Mau Van Duong TP BNinh Chuyen tien ung ho dong bao bao lut
9/18/2024	5220 - 61340	1,000,000.00	758533.180924.080606.IBFT Cong Ty TNHH MTV Bao Ve Dai Phu Quy.TP Phu Quoc. So 25D Khu Pho 10 Phuong Duong Dong TP Phu Quoc KG. Sdt 0975898389 Ung ho con bao so 3
9/18/2024	5389 - 61630	500,000.00	020097042209180805512024488N132252.61630.080551.TRAN VAN TU gia dinh toi co mot chut chia se cung voi dong bao lu lut
9/18/2024	5387 - 35957	100,000.00	020097041509180751212024Ubpf653418.35957.075121.phu huynh chau pham yen nhi lop 6a2 truong thcs tran phu
9/18/2024	5390 - 34906	500,000.00	020097040509180750432024ANRZ080539.34906.075043.Vietcombank:1235667979:TRANG THI HUY ANH chuyen tien ung ho lang Nu

9/18/2024	5241 - 30577	1,000,000.00	MBVCB.7067098668.BUI VAN QUAN chuyen tien ung ho vung bao lu.CT tu 9971781982 BUI VAN QUAN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/18/2024	5078 - 11116	200,000.00	MBVCB.7067094858.Ung ho nguoi dan lang Nu.CT tu 1015135712 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/18/2024	5388 - 28968	100,000.00	0200970405091807471920249FHM072154.28968.074719.Vietcombank:1235667979:LO THI KHAY Ban me chieng coi TPSLa ung ho
9/18/2024	5388 - 28153	500,000.00	020097041509180746282024JF5R643803.28153.074631.NGUYEN THI THANH HUYEN Chuyen tien Ung ho xay dung Lang Nu; Lao Cai
9/18/2024	5244 - 30362	500,000.00	MBVCB.7067084741.Ung ho xay dung lai thon Lang Nu.CT tu 0181000074907 DANG THI CAM HONG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/18/2024	5215 - 09976	500,000.00	692604.180924.0741116.Van Ha chuyen tien FT24262680505901
9/18/2024	5218 - 07284	1,000,000.00	197665.180924.073934.TRAN QUANG TUYEN chuyen tien Ung ho thon Lang Nu
9/18/2024	5212 - 01601	500,000.00	297390.180924.073656.NGUYEN HUU DUNG chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut, ma GD 250754200
9/18/2024	5189 - 12434	200,000.00	020097042209180736482024YRVF211432.12434.073649.ung ho dong bao lu lut

9/18/2024	5189 - 11814	1,000,000.00	02009704050918073648202408FM047306.11814.073648.Vietcombank:1235667979:LU THI TUYET LOAN chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong bao so 3 yagi
9/18/2024	5214 - 98947	100,000.00	522442.180924.073605.NGUYEN VAN KHIEM chuyen khoan-180924-07:36:05 522442
9/18/2024	5390 - 08606	100,000.00	02009704220918073435202470T0420649.8606.073436.Ung ho nguoi dan Lang Nu
9/18/2024	5242 - 28052	100,000.00	MBVCB.7067009894.NGUYEN TRUNG KIEN chuyen tien.CT tu 0451000475685 NGUYEN TRUNG KIEN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/18/2024	5388 - 07172	100,000.00	020097041509180733182024hNYf619063.7172.073250.NGUYEN VAN VINH Chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut sau con bao so3
9/18/2024	5189 - 06567	1,000,000.00	02009704050918073318202415YD039171.6567.073318.Vietcombank:1235667979:LA QUANG THIEU chuyen tien ung ho con bao so 3
9/18/2024	5078 - 07837	200,000.00	MBVCB.7066998644.ung ho ddong bao lu lut.CT tu 0891000624623 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/18/2024	5209 - 91807	100,000.00	715998.180924.073209.IBFT ung ho nhan dan lang nu
9/18/2024	5209 - 91506	100,000.00	668965.180924.073153.ung ho quy tam long Viet FT24262500234405

9/18/2024	5242 - 27696	1,000,000.00	MBVCB.7066996240.NGUYEN THE HOANG chuyen tien gop phuc hoi lang Nu.CT tu 0381000617812 NGUYEN THE HOANG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/18/2024	5215 - 91102	100,000.00	688635.180924.073114.NGO THI THU Chuyen tien ung ho dong bao bao lu
9/18/2024	5214 - 91059	200,000.00	688724.180924.073117.VU LAN PHUONG Chuyen tien ung ho dong bao vung lu lut do con bao so 3
9/18/2024	5387 - 02613	300,000.00	020097042209180730582024YKWG145481.2613.073059.LE CONG KIEN chuyen tien
9/18/2024	5220 - 88869	1,000,000.00	686756.180924.073037.PHAM PHU HUU Chuyen tien
9/18/2024	5078 - 06756	500,000.00	MBVCB.7066963012.ung ho vung bao lu.CT tu 1032094482 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/18/2024	5078 - 05418	300,000.00	MBVCB.7066928428.lu lut.CT tu 1040980921 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/18/2024	5240 - 25406	6,000,000.00	MBVCB.7066903042.NGUYEN VAN TRUYEN chuyen tien xom trung hoa thon cao xa xa thai hoa binh giang hai duong ung ho dong bao bao lut.CT tu 1014105295 NGUYEN VAN TRUYEN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/18/2024	5243 - 25048	2,000,000.00	MBVCB.7066907253.NGUYEN THI TU UYEN dong gop ho tro Lang Nu - Lao Cai.CT tu 0511000393669 NGUYEN THI TU UYEN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET

9/18/2024	5390 - 78911	300,000.00	020097040509180715012024YG1S098431.78911.071501.Vietcombank:1235667979:BUI VAN HANH chuyen tien
9/18/2024	5389 - 74026	200,000.00	0200970422091807104320245P96477405.74026.071044.NGUYEN THI THUY TRANG chuyen tien
9/18/2024	5078 - 03410	50,000.00	MBVCB.7066869219.Dong bao lu lut.CT tu 1843125086 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/18/2024	5218 - 37282	1,000,000.00	680868.180924.070022.Ung ho thon Lang Nu
9/18/2024	5078 - 01013	1,000,000.00	MBVCB.7066782348.Tre em Lang Nu Lao Cai con bao Yagi.CT tu 0021001024405 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/18/2024	5216 - 96346	500,000.00	535952.180924.062545.Dang thi thuy Lieu chuyen tien
9/18/2024	5078 - 96881	100,000.00	MBVCB.7066667126.ung ho.CT tu 1018225743 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/18/2024	5161 - 91322	300,000.00	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.67069107217.20240918.67069107217-0348346998_Ung ho thon lang Nu
9/18/2024	5189 - 15238	200,000.00	020097040509180613332024WT9M098944.15238.061333.Vietcombank:1235667979:DAO BA TUAN chuyen tien ung ho
9/18/2024	5213 - 72550	300,000.00	967957.180924.055325.nguyen thi linh ung ho thon lang nu
9/18/2024	5216 - 68948	300,000.00	637682.180924.054635.IBFT LE NGOC THANH ung ho xay dung lai lang nu

9/18/2024	5078 - 92306	300,000.00	MBVCB.7066532316.ung ho .CT tu 1012694294 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/18/2024	5389 - 82405	162,008.00	020097042209180431122024BM4P874490.82405.043113.viet nam doan ket
9/18/2024	5389 - 63788	500,000.00	0200970415091802593420244bAr464988.63788.025934.QR - LE THI HUYEN - chi linh - hai duong em xin gui 1 chut nho nho cua minh toi nhung nguoi o lang nu
9/18/2024	5209 - 16177	5,000,000.00	182379.180924.024053.Be Nhi ung ho lang Nu xay nha moi on dinh cuoc song.
9/18/2024	5220 - 93049	500,000.00	910080.180924.014207.BC ung ho Lang Nu, Lao Cai
9/18/2024	5245 - 10875	200,000.00	MBVCB.7066353084.Ung ho thon Lang Nu.CT tu 0071001129048 LUU THI YEN LINH toi1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/18/2024	5078 - 86208	100,000.00	MBVCB.7066339539.Xin gop mot phan nho cho ba con vung bao lu.CT tu 0471000329638 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/18/2024	5389 - 05844	150,000.00	020097042209180017102024B41A327933.5844.001642.ung ho lang nu
9/18/2024	5218 - 39394	100,000.00	089518.180924.000628.DANG HOA chuyen tien Ung ho thon lang Nu
9/18/2024	5242 - 07876	30,000.00	MBVCB.7066226721.ung ho ba con lang Nu.CT tu 1018857500 PHAN TAN MINH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET

9/18/2024	5212 - 19201	200,000.00	405051.170924.234112.THUONG THAT NHIEU LANG NU, MANH ME NHE-170924-23:41:12 405051
9/18/2024	5239 - 06320	200,000.00	MBVCB.7066165184.NGUYEN NAM VUONG ung ho lang Nu som vuot qua bao lu.CT tu 9941282002 NGUYEN NAM VUONG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/18/2024	5240 - 06210	50,000.00	MBVCB.7066156729.ung ho khac phuc thien tai cho ba con.CT tu 1018621405 NGUYEN THI KIEU MY toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/18/2024	5215 - 97432	500,000.00	971221.170924.232032.gia dinh Manh Cham ung ho dong bao lang Nu
9/18/2024	5218 - 93562	100,000.00	067350.170924.231738.NGUYEN THI VAN ung ho dong bao lu lut
9/18/2024	5213 - 91977	50,000.00	066996.170924.231657.Ung ho xay nha
9/17/2024	5189 - 47789	200,000.00	020097042209172303342024ZQ86514880.47789.230324.con Minh Triet ung ho xay dung lang Nu
9/17/2024	5387 - 46306	200,000.00	020097042209172302262024QLVP595054.46306.230227.con Minh Tri ung ho xay dung lang Nu
9/17/2024	5017 - 76107	1,000,000.00	029210.170924.230110.NGUYEN THI THA 0904566169 UH bao lut tai VIETCOMBANK
9/17/2024	5219 - 60957	3,000,000.00	766220.170924.225037.LAI MINH NGOC Chuyen tien ung ho bao lut
9/17/2024	5215 - 60584	95,000.00	249462.170924.225015.caphe nmore UH Lang Nu FT24262245383008



9/17/2024	5215 - 60064	3,000,000.00	247951.170924.224932.Mistake Dance Studio ung ho dong bao. FT24262193381145
9/17/2024	5212 - 59695	500,000.00	415452.170924.224926.21.4CT2 Vimeco ung ho thon Lang Nu
9/17/2024	5078 - 76233	500,000.00	MBVCB.7066017421.Do lu quet va lu ong.CT tu 0341006862213 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/17/2024	5078 - 76197	200,000.00	MBVCB.7066010084.Ngap lut.CT tu 0351001123923 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/17/2024	5214 - 50637	500,000.00	234203.170924.224315.Gia dinh chau Bap gui qua trung thu cho tre em kho khan sau bao yagi FT24262682561948
9/17/2024	5387 - 19420	200,000.00	020097041509172240282024RO5d349318.19420.224029.QR - VU VAN DANG chuyen tien
9/17/2024	5241 - 01751	110,000.00	MBVCB.7065951320.cf more uh lang nu.CT tu 1021589227 NGO QUANG TUYEN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5387 - 17118	200,000.00	0200970415091722383220242iHs347526.17118.223803.PHAM THI BANG LY chuyen tien ung ho dong bao chiu anh huong cua con bao so 3-2024
9/17/2024	5212 - 38352	100,000.00	735602.170924.223506.chau Danh Hao, Van Mon, Yen Phong, Bac Ninh ung ho dong bao bi lu lut
9/17/2024	5218 - 37221	500,000.00	214739.170924.223459.Ung ho dong bao lu lut FT24262951122571

9/17/2024	5214 - 33275	100,000.00	728906.170924.223238.chau Hao Nam , Van Mon, Yen Phong , Bac Ninh ung ho dong bao bi lu lut
9/17/2024	5213 - 25301	95,000.00	197244.170924.222803.Cafe Nmore ung ho lang nu FT24262004892207
9/17/2024	5240 - 00251	500,000.00	MBVCB.7065861611.Ung ho lang nu .CT tu 0251002725210 NGUYEN HO BAO NGUYEN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5213 - 19823	165,000.00	190268.170924.222520.Ca phe Nmore UH Lang Nu FT24262818643721
9/17/2024	5389 - 91127	100,000.00	020097041509172221082024Cepd324414.91127.222108.Ung ho thon Lang Nu Trinh Duc Phuc
9/17/2024	5078 - 70139	150,000.00	MBVCB.7065724142.cafe nmore uh lang nu.CT tu 0451000421653 NGUYEN THI THU UYEN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5243 - 97760	2,000,000.00	MBVCB.7065721160.TRAN THANH DUNG chuyen tien ho tro dong bao phia Bac.CT tu 0071001455316 TRAN THANH DUNG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5388 - 72179	135,000.00	020097041509172210012024Sn6Y307493.72179.221001.QR - Cafe Nmore UH lang Nu
9/17/2024	5214 - 82494	300,000.00	012908.170924.220545.DINH HONG THUY ung ho dong bao lu lut va bao yagi
9/17/2024	5212 - 82429	10,000,000.00	012846.170924.220541.DUONG YOGA xin duoc chung tay ung ho nguoi dan lang Nu

9/17/2024	5214 - 73925	100,000.00	124806.170924.220208.CAFE NMORE UH LANG NU FT24262600966850
9/17/2024	5213 - 71952	200,000.00	648464.170924.220108.cafe Nmore UH lang Nu
9/17/2024	5213 - 65557	80,000.00	373588.170924.215811.Cafe nmore uh lang nu
9/17/2024	5189 - 48736	50,000.00	020097040509172157542024HJG3033041.48736.215743.Vietcombank:1235667979:KHIEU THI LAN ANH chuyen tien ung ho lu lut
9/17/2024	5388 - 47834	100,000.00	0200970422091721574220240MRX114517.47834.215732.ung ho xay dung lang Nu
9/17/2024	5241 - 95600	80,000.00	MBVCB.7065596930.EVGENII LOMOVATSKII transfer.CT tu 1042311966 EVGENII LOMOVATSKII toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5389 - 34894	500,000.00	020097042209172151272024DSPN438120.34894.215117.NGUYEN MINH HAI Ung ho thon Lang Nu
9/17/2024	5215 - 47224	195,000.00	613959.170924.214956.cafe nmore uh lang nu
9/17/2024	5078 - 65310	2,000,000.00	MBVCB.7065502575.Do van hung hung ho bao so 3.CT tu 9976009000 DO VAN HUNG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5217 - 34260	120,000.00	596987.170924.214437.Ung ho dong bao vung lu
9/17/2024	5078 - 64314	365,000.00	MBVCB.7065460066.binh thuong.CT tu 0951004187584 toi 1235667979 Quy Tam long Viet

9/17/2024	5215 - 28720	200,000.00	590506.170924.214224.Tran Van Khanh chuyen tien ung ho thon Lang Nu
9/17/2024	5078 - 64038	100,000.00	MBVCB.7065453135.bao lu lut so 3.CT tu 0291000311672 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/17/2024	5212 - 25441	200,000.00	601595.170924.214104.SU THI HOAI THUONG CHUYEN TIEN
9/17/2024	5212 - 23794	2,000,000.00	985946.170924.214032.Ung ho xay dung lai nha cho ba con lang Nu bi anh huong boi bao so 3
9/17/2024	5218 - 23400	200,000.00	054226.170924.214017.LE VAN KHANH chuyen ung ho dong bao lu lut phia bac FT24262024997974
9/17/2024	5215 - 22630	100,000.00	052274.170924.213945.Cafe nmmore uh lang nu FT24262929560704
9/17/2024	5217 - 18489	500,000.00	046387.170924.213804.Gia dinh Thao Suot Khang ung ho dong bao lu lut FT24262523064146
9/17/2024	5189 - 04602	250,000.00	020097041509172136272024vobj246779.4602.213627.QR - CAFE NMORE UH LANG NU
9/17/2024	5078 - 62439	1,000.00	MBVCB.7065385956.kho.CT tu 1027222603 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/17/2024	5078 - 61579	2,000,000.00	MBVCB.7065346749.Ung ho cac e be lang Nu vuot qua kho khan.CT tu 0501000233440 toi 1235667979 Quy Tam long Viet

9/17/2024	5243 - 90876	1,000,000.00	MBVCB.7065336869.THAI TAN SANG chuyen tien.CT tu 0461000589362 THAI TAN SANG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5212 - 97516	100,000.00	017895.170924.212956.2 con Gia Minh-Gia Anh ung ho xay dung tai thiet Lang Nu. Nguyen cau binh an den tat ca moi nguoi a FT24262096292631
9/17/2024	5389 - 89497	100,000.00	020097042209172129352024RCNN436586.89497.212908.ung ho dong bao khac phuc hau qua bao yagi. Ngan lan chuc dong bao suc khoe binh an
9/17/2024	5387 - 87763	500,000.00	02009704220917212903202474WX690299.87763.212903.PHAM QUY THANH chuyen tien ung ho dong bao lu lut
9/17/2024	5220 - 87877	50,000.00	968870.170924.212615.Ung ho thon lang Nu
9/17/2024	5389 - 77462	300,000.00	020097042209172124302024CJ99501557.77462.212430.DANG THI DUNG chuyen tien xin gui chut den lang nu
9/17/2024	5078 - 59813	50,000.00	MBVCB.7065268484.Trai Tim Cho Em.CT tu 1027661005 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/17/2024	5209 - 73774	500,000.00	963496.170924.212112.LE THI MINH THUY va Hoang Le Huy ung ho quy
9/17/2024	5219 - 69005	400,000.00	977691.170924.211857.Chiec la trung thu FT24262931700820
9/17/2024	5387 - 56000	200,000.00	020097042209172115442024DU7Q893546.56000.211547.Nguyen Quang Huyen ung ho thon Lang Nu

9/17/2024	5017 - 47815	1,000,000.00	950100.170924.211133.Paris 04-16 Vinhomes Imperia Hai Phong ung ho thon Lang Nu FT24262066779578
9/17/2024	5390 - 34116	120,000.00	020097042209172106282024EFGD998993.34116.210629.CAFE NMORE UH LANG NU
9/17/2024	5220 - 22263	1,000,000.00	386504.170924.210240.IBFT ung ho xay dung lang nu
9/17/2024	5217 - 21951	1,000,000.00	307895.170924.210233.LE THANG GIANG chung tay xay dung Lang Nu
9/17/2024	5216 - 21249	100,000.00	913790.170924.210205.TRAN THI QUYNH HUONG ung ho thon Lang Nu FT24261257629569
9/17/2024	5209 - 18443	1,000,000.00	864339.170924.210116.NGUYEN THI VAN THAI CHUYEN KHOAN QUY TAM LONG VIET ung ho dong bao bao lut
9/17/2024	5390 - 20681	400,000.00	020097040509172101142024KFJ8029264.20681.210046.Vietcombank:1235667979:NGUYEN ANH THU chuyen tien 1 it tam long gui tang nguoi dan vung lu
9/17/2024	5189 - 14390	100,000.00	0200970422091720584220244XEV929515.14390.205832.cafe nmore uh lang nu
9/17/2024	5078 - 53144	100,000.00	MBVCB.7065005605.thay toi qua.CT tu 1012597548 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/17/2024	5243 - 83150	1,000,000.00	MBVCB.7064977145.VU THI THIEN HUONG chuyen tien ung ho mien Bac do bao so 3.CT tu 0461000465687 VU THI THIEN HUONG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET

9/17/2024	5217 - 00167	100,000.00	886673.170924.205510.Khac Huy 4A2 TH Vinschool the Harmony ung ho FT24261559914472
9/17/2024	5220 - 98702	1,000,000.00	885403.170924.205451.DUONG THI LOAN chuyen tien FT24261207042070
9/17/2024	5217 - 92034	500,000.00	927593.170924.205155.NGUYEN DUC QUANG CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO LU LUT
9/17/2024	5189 - 96490	200,000.00	0200970405091720520220244PU9006126.96490.205151.Vietcombank:1235667979:VO DUC QUANG chuyen tien
9/17/2024	5387 - 95436	20,000.00	020097041509172051282024SZgQ144513.95436.205128.QR - PHAM TIEN DUNG chuyen tien
9/17/2024	5220 - 87430	100,000.00	853800.170924.205102.BUI THI HANH CHUYEN KHOAN
9/17/2024	5389 - 93715	200,000.00	020097041509172050572024h6wU142632.93715.205057.QR - ung ho dong bao bao lut
9/17/2024	5389 - 93432	300,000.00	020097042209172050442024N6RD976035.93432.205045.VU THI XUYEN ung ho dong bao bi bao lu
9/17/2024	5189 - 93259	500,000.00	020097041509172050372024Rlcw142168.93259.205037.QR - TONG VAN THANH chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai con bao so 3
9/17/2024	5244 - 81854	500,000.00	MBVCB.7064935695.le huynh yen ngoc tp phu quoc ung ho nhan dan lu lut bao so 3.CT tu 1011000633833 LE TRUONG SON toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET

9/17/2024	5219 - 85511	100,000.00	850318.170924.205022.NGO THANH Chuyen tien
9/17/2024	5209 - 85456	1,500,000.00	867843.170924.205025.CLB bong ban Song Hoang, phuong Mai dong, quan Hoang mai, Ha noi ung ho 37 vien gach xay nha cho ba con lang Nu FT24261780858283
9/17/2024	5389 - 92258	500,000.00	020097042209172050142024GEKW175225.92258.204947.TRAN QUYET CHIEN Chung cu Imperia sky garden chuyen tien
9/17/2024	5387 - 90969	500,000.00	020097040509172050002024VI0G001035.90969.204949.Vietcombank:1235667979:PHAN XUAN THANH chuyen tien ung ho ba con lang nu
9/17/2024	5389 - 91354	1,000,000.00	020097042209172049552024ENED930212.91354.204928.LE THI THU HA chuyen tien dong bao bi bao lu
9/17/2024	5387 - 91349	1,000,000.00	020097041509172049562024Acv6140576.91349.204956.QR - NGUYEN THI HOA chuyen tien ung ho Mien Bac
9/17/2024	5214 - 83671	300,000.00	849138.170924.204948.ung ho dong bao vung lu
9/17/2024	5189 - 91250	200,000.00	020097042209172049512024MFIU479535.91250.204951.NGUYEN TIEN LAP chuyen tien
9/17/2024	5217 - 83372	200,000.00	864957.170924.204943.NGUYEN THI HIEN chuyen tien FT24261492705311
9/17/2024	5218 - 84283	500,000.00	271065.170924.205029.NGUYEN THANH NGUYEN chuyen khoan-170924-20:49:41 271065



9/17/2024	5214 - 84097	200,000.00	846614.170924.204930.DANG THI THU HANG Chuyen tien ung ho vung bao lut
9/17/2024	5217 - 82858	50,000.00	863830.170924.204926.NGUYEN XUAN DUOC chuyen tien FT24261736404118
9/17/2024	5241 - 81492	235,000.00	MBVCB.7064912813.NGUYEN THI PHUONG THAO chuyen tien.CT tu 0031001058961 NGUYEN THI PHUONG THAO toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5212 - 80491	1,000,000.00	843146.170924.204819.NGUYEN THI HUONG Chuyen uhdb lu lut
9/17/2024	5078 - 47500	2,000,000.00	MBVCB.7064835206.Ung ho thon Lang Nu.CT tu 0121001644528 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/17/2024	5219 - 52350	200,000.00	808724.170924.203911.nguyen thi khanh ung ho lang nu sau bao lu
9/17/2024	5239 - 78538	145,000.00	MBVCB.7064814183.cafe NMOre UH Lang Nu.CT tu 0011000423513 LE THI TO VAN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5240 - 78508	500,000.00	MBVCB.7064803100.CHU HUNG THANH ung ho lang nu.CT tu 0611001920187 CHU HUNG THANH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5219 - 43932	200,000.00	814058.170924.203702.NGUYEN THI THU DIEP ung ho Thon Lang Nu FT24261928193036
9/17/2024	5389 - 46774	500,000.00	020097040509172033482024GXZ2058029.46774.203319.Vietcombank:1235667979:DO THI HA VAN chuyen tien ung ho dong bao anh huong cua bao yagi

9/17/2024	5217 - 30553	70,000.00	782544.170924.203237.Cafe NMORE UH LANG NU
9/17/2024	5219 - 15960	1,000,000.00	893146.170924.202801.Ung ho thon lang Nu
9/17/2024	5078 - 43282	50,000.00	MBVCB.7064717730.Cafe Nmore ung uh lang nu.CT tu 0011004307996 NGUYEN THI PHUONG HOA toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5078 - 42627	10,400,000.00	MBVCB.7064686284.ho tro ba con mien trung .CT tu 9977677708 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/17/2024	5245 - 74031	250,000.00	MBVCB.7064659987.Huyen Ly nhan ngay trung thu xin trích 1 ngay luong ung ho ba con than yeu. Cam on mn!.CT tu 9382029348 LUU HUYEN LY toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5220 - 78095	80,000.00	728764.170924.201608.Caphe Nmore UH lang Nu FT24261969019344
9/17/2024	5243 - 71916	2,000,000.00	MBVCB.7064588305.DAO THANH HAI chuyen tien ung ho dong bao lu lut con bao so 3.CT tu 0011002455555 DAO THANH HAI toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5390 - 85596	200,000.00	020097041509172011522024AlhV938237.85596.201152.Chau Q.An va Q.Bao ung ho cac ban vung lu lut
9/17/2024	5078 - 38186	1,000,000.00	MBVCB.7064559954.Ung ho cac gia dinh vung bao lu khac phuc hau qua.CT tu 9906260763 toi 1235667979 Quy Tam long Viet

9/17/2024	5388 - 73523	300,000.00	020097042209172007412024GVE7202010.73523.200742.PHAM VAN KHUYEN chuyen tien Ung Ho Dong Bao Mien Bac anh huong bao so 3
9/17/2024	5242 - 69793	500,000.00	MBVCB.7064504066.Muoi-Minh Thu ung ho thon Lang Nu.CT tu 0021000315866 PHAM THI GIANG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5388 - 69420	200,000.00	0200970405091720061020246EPM080811.69420.200559.Vietcombank:1235667979:Thuong qua lang Nu
9/17/2024	5389 - 65241	200,000.00	020097042209172004462024PQ4E283583.65241.200446.THAN THI THU HUONG chuyen tien
9/17/2024	5078 - 35729	300,000.00	MBVCB.7064495791.PHAM VAN KHUYEN chuyen tien Ung Ho Dong Bao Mien Bac anh huong bao so 3.CT tu 9985342679 PHAM VAN KHUYEN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5389 - 55439	200,000.00	0200970422091720011020248DF6365186.55439.200111.PHAM THI VAN ung ho ba con bi lut
9/17/2024	5243 - 67244	1,000,000.00	MBVCB.7064426122.2 con Sa Su ung ho VTV xay dung lai Lang Nu.CT tu 0011001732209 PHAM VIET HA CHAU toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5218 - 14426	500,000.00	218687.170924.195645.NGUYEN XUAN VU chuyen tien den QUY TAM LONG VIET - 1235667979
9/17/2024	5388 - 30630	100,000.00	0200970415091719524020241tuF885794.30630.195240.Hoai Anh ung ho xay nha moi cho cac ban Lang Nu

9/17/2024	5388 - 31055	200,000.00	0200970405091719522020245TFA040703.31055.195220.Vietcombank:1235667979:DANG THI CHINH ck tien ung ho lang nu
9/17/2024	5389 - 18341	22,000.00	02009704220917194758202455QT577705.18341.194759.DAO VU PHUONG THAO chuyen tien
9/17/2024	5212 - 61429	200,000.00	574520.170924.194031.NGUYEN THI VIET TRINH Chuyen tien ung ho thon lang nu
9/17/2024	5388 - 78928	60,000.00	020097041509171934502024LRa5836074.78928.193450.QR - NGO VU HOANG MINH Chuyen tien
9/17/2024	5212 - 36813	100,000.00	236290.170924.193342.IBFT NGUYEN NGOC DOAN chuyen tienung ho dong bao lu lut
9/17/2024	5078 - 24872	500,000.00	MBVCB.7064186280.Ung ho xay nha cho ba con Lang Nu.CT tu 1031482989 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/17/2024	5078 - 24867	50,000.00	MBVCB.7064179365.cua ich long nhieu.CT tu 1038262366 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/17/2024	5216 - 16964	100,000.00	810375.170924.192754.UNG HO THON LANG NU
9/17/2024	5242 - 58445	100,000.00	MBVCB.7064122973.DOAN THI MINH QUY mong mng som vuot qua kho khan.CT tu 0551000125965 DOAN THI MINH QUY toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5017 - 12264	1,000,000.00	223236.170924.192627.IBFT DINH VAN CHINH chuyen tien ung ho nguai bi anh huong boi bao yagi

9/17/2024	5390 - 36850	500,000.00	020097041509171920332024leon795579.36850.192033.ung ho dong bao lu lut
9/17/2024	5242 - 56220	100,000.00	MBVCB.7064044736.ung ho lang nu.CT tu 0601000495708 NGUYEN THI LAN TRI toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5078 - 16588	300,000.00	MBVCB.7063946597.kho.CT tu 0441000757705 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/17/2024	5243 - 52748	500,000.00	MBVCB.7063933799.AN THI SAN gui chut tam long den ba con baolut.CT tu 0341007096812 AN THI SAN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5388 - 94492	1,000,000.00	020097041509171906372024vJwO754967.94492.190637.toi mong Lang Nu som tro lai cuoc song
9/17/2024	5017 - 38948	1,000,000.00	875377.170924.190541.NGO THI NGOC LOAN Chuyen tien ung ho bao lu so3
9/17/2024	5078 - 15612	1,000,000.00	MBVCB.7063909131.ba con lang Nu lao cai.CT tu 1021555555 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/17/2024	5078 - 15079	7,000.00	MBVCB.7063894203.vung lu.CT tu 1013616422 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/17/2024	5389 - 79937	200,000.00	020097040509171902052024A314089805.79937.190205.Vietcombank:1235667979:DANG THI THU HUONG chuyen tien

9/17/2024	5387 - 74736	200,000.00	020097042209171900182024KP50532355.74736.190020.NGUYEN THI LIEN chuyen tien
9/17/2024	5078 - 13321	500,000.00	MBVCB.7063846981.UHxaynhaDongbaolangNu.CT tu 9334413267 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/17/2024	5387 - 41950	300,000.00	020097042209171850092024X8C6436509.41950.184959.TRAN THONG chuyen tien
9/17/2024	5216 - 80532	300,000.00	154441.170924.184950.ung ho dong bao bi lu lut
9/17/2024	5078 - 08597	400,000.00	MBVCB.7063703220.ung ho dong bao mien bac.CT tu 0421000527759 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/17/2024	5078 - 08350	500,000.00	MBVCB.7063707565.lu lut lang NU.CT tu 0071001228099 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/17/2024	5219 - 39613	300,000.00	653910.170924.183913.Nguyen Thi Van chuyen tien
9/17/2024	5390 - 99964	100,000.00	020097040509171837262024PAUF007664.99964.183715.Vietcombank:1235667979:DO TRUNG THANH chuyen tien
9/17/2024	5078 - 04115	100,000.00	MBVCB.7063578138.Ung ho thon lang Nu.CT tu 1026565920 THACH NGUYEN HUAN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5209 - 19113	18,088,000.00	721745.170924.183209.Nhom thien nguyen to 6, phuong Tran Hung Dao, tp Phu Ly, tinh Ha Nam ung ho dong bao lu lut do con bao so 3

9/17/2024	5078 - 03472	300,000.00	MBVCB.7063560115.giup do dong bao vung luu.CT tu 1022135066 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/17/2024	5215 - 14189	500,000.00	158994.170924.183239.BUI HOANG PHUOC UNG HO THON LANG NU
9/17/2024	5240 - 41361	50,000.00	MBVCB.7063545727.NGUYEN BA KHAI chuyen tien.CT tu 0781000499472 NGUYEN BA KHAI toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5078 - 02996	100,000.00	MBVCB.7063540899.Ung ho bao lut.CT tu 0081000399568 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/17/2024	5216 - 07343	200,000.00	714756.170924.183036.Nguyen Ngoc Tue Chuyen tien ung ho dong bao vung lu
9/17/2024	5390 - 77232	200,000.00	0200970405091718303420249HUU084149.77232.183034.Vietcombank:1235667979:NGUYEN NHAT TRUONG chuyen tien
9/17/2024	5217 - 04966	100,000.00	710974.170924.182955.PHAM VAN TRI Chuyen tien
9/17/2024	5388 - 76588	1,000,000.00	020097040509171830122024ZTSU082912.76588.183012.Vietcombank:1235667979:Ung ho dong bao mien bac
9/17/2024	5239 - 40921	1,000,000.00	MBVCB.7063537309.HOANG DINH TRUONG chuyen tien ung ho nhan dan vungf lu .CT tu 9868155668 HOANG DINH TRUONG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5220 - 03076	300,000.00	087910.170924.182936.UNG HO DONG BAO LU LUY-170924-18:29:36 087910

9/17/2024	5078 - 02278	500,000.00	MBVCB.7063524117.ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0711000225871 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/17/2024	5212 - 01225	18,000.00	913274.170924.182912.NGUYEN QUANG LONG ung ho dong bao mien Bac mong vuot qua khoi khoang thoi gian khac nghiet nay
9/17/2024	5387 - 72297	100,000.00	020097040509171828592024K0ZQ078901.72297.182859.Vietcombank:1235667979:NGUYEN VAN DUAN chuyen tien
9/17/2024	5387 - 71784	100,000.00	0200970422091718284920245J0Z292740.71784.182822.DO HUU VINH chuyen tien ung ho dong bao lu lut
9/17/2024	5219 - 98536	3,000.00	240984.170924.182828.Ung ho Lang Nu
9/17/2024	5078 - 01942	100,000.00	MBVCB.7063510510.lu lut mien bac.CT tu 0121002808600 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/17/2024	5161 - 06459	50,000.00	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.67042990381.20240917.67042990381-0971995192_PHUNG VAN DICH chuyen tien qua MoMo
9/17/2024	5212 - 98059	500,000.00	719028.170924.182814.NGUYEN THI HONG HA transfer
9/17/2024	5189 - 68751	200,000.00	020097041509171828062024mUuK634327.68751.182806.DOAN THI HONG HOA chuyen tien ung ho bao lu
9/17/2024	5388 - 67785	1,000,000.00	0200970422091718273020242U7G381454.67785.182732.Ung ho dong bao bi lu lut



9/17/2024	5220 - 95204	50,000.00	084911.170924.182719.TRUONG THI TO UYEN chuyen khoan-170924-18:27:18 084911
9/17/2024	5216 - 94101	200,000.00	698952.170924.182702.NGUYEN DUC THANG Chuyen tien
9/17/2024	5390 - 67228	200,000.00	020097042209171827112024FLOG468300.67228.182644.VU QUANG HAI chuyen tien ung ho dong bao lu lut
9/17/2024	5243 - 39968	100,000.00	MBVCB.7063500692.PHAM VAN TRI chuyen tien.CT tu 1022564649 PHAM VAN TRI toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5220 - 93525	500,000.00	084478.170924.182807.DAU MINH HUNG CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO LU LUT-170924-18:26:58 084478
9/17/2024	5078 - 01291	100,000.00	MBVCB.7063499490.ung ho dong bao lu lut.CT tu 9969889884 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/17/2024	5215 - 92014	30,000.00	079955.170924.182635.Ung ho dong bao bi lu lut
9/17/2024	5189 - 63990	50,000.00	020097042209171826272024TLT9762022.63990.182628.DINH THE CONG chuyen tien
9/17/2024	5217 - 89608	200,000.00	242692.170924.182606.Ung ho dong bao lu lut FT24261197230806
9/17/2024	5389 - 62632	1,000,000.00	020097041509171826022024Gdzy627727.62632.182602.TRAN VAN LONG ung ho bao lut lang nu
9/17/2024	5389 - 62598	500,000.00	020097042209171825592024QSB5433195.62598.182600.HUYNH THUY DIEP chuyen tien

9/17/2024	5212 - 89370	50,000.00	697719.170924.182557.NGUYEN TAN NGHIA chuyen tien
9/17/2024	5214 - 90046	500,000.00	715414.170924.182556.Xin gui chut tam long se chia voi lang Nu
9/17/2024	5209 - 87831	1,000,000.00	241101.170924.182546.GIA DINH S1052711 VINHOMES SMARTCITY TAY MO MONG NHAN DAN BAO LU VUOT QUA KHO KHAN FT24261517891534
9/17/2024	5389 - 62132	200,000.00	0200970415091718253920247gBN626260.62132.182539.NGUYEN MINH TRUONG chuyen tien
9/17/2024	5217 - 87557	1,000,000.00	692086.170924.182528.NGUYEN QUANG HOAI Chuyen tien ung ho lang nu
9/17/2024	5161 - 05691	50,000.00	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.67043408643.20240917.67043408643-0369778449_DO MANH TOAN chuyen tien qua MoMo
9/17/2024	5218 - 88365	200,000.00	691480.170924.182525.TRAN THU THAO Chuyen tien
9/17/2024	5387 - 60817	200,000.00	020097041509171825162024hrUA624818.60817.182516.minh hien ung ho dong bao chia se dau thuong
9/17/2024	5212 - 86685	10,000.00	891455.170924.182511.cua it long nhieu a
9/17/2024	5245 - 39376	1,666,666.00	MBVCB.7063481837.Nguoi ham mo nghe sy Trang Phap ung ho Thon Lang Nu.CT tu 1012391442 HO LE TRUC MAI toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET

9/17/2024	5209 - 85827	19,999.00	689616.170924.182502. TRAN TIEN HIEU Chuyen tien
9/17/2024	5017 - 85520	200,000.00	236916.170924.182451. NGUYEN QUYEN ANH ung ho dong bao con bao Yagi FT24261583328296
9/17/2024	5217 - 85485	500,000.00	094481.170924.182450. IBFT NGUYEN TIEN DUC chuyen tien
9/17/2024	5389 - 58865	200,000.00	020097040509171824432024UN17064617.58865.182443. Vietcombank:1235667979:TRAN NHAT MINH chuyen tien
9/17/2024	5218 - 84315	500,000.00	687346.170924.182424. NGUYEN VAN DUY ung ho dong bao lu lut
9/17/2024	5245 - 39114	200,000.00	MBVCB.7063468100. NGUYEN THUY DUONG chuyen tien. CT tu 1025439425 NGUYEN THUY DUONG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5215 - 82785	500,000.00	076225.170924.182414. NGUYEN VAN MANH chuyen tien den QUY TAM LONG VIET - 1235667979
9/17/2024	5214 - 82344	200,000.00	233119.170924.182400. NGO THI HA TRANG chuyen tien ung ho lang nu FT24261518101587
9/17/2024	5390 - 55748	100,000.00	020097040509171823512024UD1P061840.55748.182340. Vietcombank:1235667979:NGON VAN SON chuyen tien
9/17/2024	5243 - 37912	1,000,000.00	MBVCB.7063423762. NGO THI THANH THAO ung ho khac phuc lang Nu .CT tu 1016296179 HUYNH HUE NHU toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5078 - 98533	200,000.00	MBVCB.7063426068. Lu lut mien Bac 2024. CT tu 0501000055208 toi 1235667979 Quy Tam long Viet

9/17/2024	5388 - 11981	90,000.00	02009704220917181002202443C7939751.11981.181003.NGUYEN THI HONG NHUNG ung ho dong bao bi lu lut
9/17/2024	5217 - 21581	1,200,105.00	351941.170924.180739.VIETINBANK CK NGUOI GUI Phuong Thi Thanh Ngo MS 1047455579
9/17/2024	5078 - 94168	100,000.00	MBVCB.7063280841.ung ho con bao so 3.CT tu 1015303966 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/17/2024	5078 - 93482	50,000.00	MBVCB.7063269510.Lang Nu.CT tu 9965598785 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/17/2024	5388 - 90402	2,000,000.00	020097041509171803272024s5n9554750.90402.180327.PHAM THI TUYET MAI So Y Te Thai Binh
9/17/2024	5217 - 77230	100,000.00	098719.170924.175616.Ung ho xay dung Lang Nu Lao Cai FT24261007258010
9/17/2024	5078 - 89971	1,000,000.00	MBVCB.7063166749.TRUONG VAN HOA chuyen tien.CT tu 0351001154774 TRUONG VAN HOA toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5212 - 32642	300,000.00	041901.170924.174534.Thanh vien VTV ung ho xay lang Nu FT24261645036471
9/17/2024	5078 - 85806	100,000.00	MBVCB.7063046217.chuyen tien trung thu cho cac em lang NU.CT tu 0351000635178 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/17/2024	5216 - 28173	200,000.00	035765.170924.174422.VU THI THU HUYEN ck ho tro Lang Nu FT24261007209301

9/17/2024	5240 - 26077	200,000.00	MBVCB.7063021600.con Minh Hai ung ho xay dung lai thon lang Nu.CT tu 9949822288 HOANG ANH VU toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5078 - 84971	3,000.00	MBVCB.7063014988.tre em mo coi.CT tu 9943415400 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/17/2024	5240 - 25811	200,000.00	MBVCB.7063013062.con Ngoc Mai ung ho xay dung lai thon lang Nu.CT tu 9949822288 HOANG ANH VU toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5387 - 16156	200,000.00	020097040509171742352024MKJT014645.16156.174235.Vietcombank:1235667979:Ung ho dong bao bao ut
9/17/2024	5220 - 86654	300,000.00	676940.170924.173424.DO AN THUYEN Chuyen tien ung ho khac phuc hau qua con bao so 3
9/17/2024	5218 - 84883	500,000.00	615738.170924.173408.Chung tay tai thiet Lang Nu
9/17/2024	5388 - 62503	5,000,000.00	020097042209171728192024D22L481640.62503.172752.Ung ho thon Lang Nu
9/17/2024	5239 - 19626	100,000.00	MBVCB.7062815283.CAO THI THU HANG chuyen tien trung thu cho cac em lang Nu.CT tu 0821000019204 CAO THI THU HANG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5078 - 75989	50,000.00	MBVCB.7062768062.1 tam long nho muon dong gop cho xh.CT tu 9399529638 toi 1235667979 Quy Tam long Viet

9/17/2024	5239 - 17492	100,000.00	MBVCB.7062733658.CAO NGOC QUI chuyen tien ung ho thon Lang Nu.CT tu 0491000038549 CAO NGOC QUI toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5244 - 15351	1,000,000.00	MBVCB.7062671079.TRAN THI THEU chuyen ung ho thon Lang Nu.CT tu 0481000537089 TRAN THI THEU toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/17/2024	5215 - 71743	500,000.00	841481.170924.170649.Ung ho thon lang nu FT24261712270625
9/17/2024	5390 - 77844	100,000.00	020097041509171704522024U2rl345480.77844.170452.QR - TRAN THI CUC Chuyen tien
9/17/2024	5209 - 44267	500,000.00	807707.170924.170009.TRAN TRONG BINH chuyen tien FT24261196678160
9/17/2024		10,000,000.00	Gia đình ông Đệ, bà Xuyên ủng hộ xây nhà Làng Nữ
	<b>Tổng số</b>	<b>1.146.885.778</b>	

***Trân trọng cảm ơn quý khách đã sử dụng dịch vụ của Vietcombank!***

=====

**VIETCOMBANK - Chung niềm tin vững tương lai**

\*\*\*\*\*

**Ghi chú: Sao kê này không thay cho các cam kết của Ngân hàng TMCP Ngoại thương về các nghĩa vụ của khách hàng được xác nhận với bên thứ ba./**

Postal address:

198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - VIETNAM